

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2021/HSST

Ngày 10/8/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lệ Hằng

Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Trọng Anh và bà Nguyễn Thị Hoa.

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Mạnh Cường – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 10/8/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2021/HSST ngày 18/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST – HS ngày 26/7/2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Bá T; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1984; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Bá T và con bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị O và 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

2. Trương Văn C; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Trương Văn Đ và con bà Phúc Thị L; Vợ: Phạm Thị L và 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 21/HSST, ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

3. Phúc Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1980; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Đoàn thể, đảng phái: Đảng viên (Đang bị đình chỉ sinh hoạt đảng theo Quyết định số 19/QĐ-UBKTHU ngày 27/5/2021); Con ông: Phúc Đình V và con bà Võ Thị N; Vợ: Nguyễn Thị G và 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 24/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

4. Hồ Mạnh C; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1992; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Cắt tóc; Trình độ văn hóa: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Hồ Văn T (Chết) và con bà Nguyễn Thị H; Vợ: Nguyễn Thị D và 2 con (Trong đó 01 con mới sinh tháng 4/2021); Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

5. Phạm Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1985; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Phạm Văn P và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Nguyễn Thị T và 3 con; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 21/HSST, ngày 31/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Đánh bạc”; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

6. Phạm Văn L; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1973; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 5/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Phạm Văn K và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Đinh Thị A và 3 con (Trong đó 01 con mới sinh tháng 5/2021); Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2017 bị cáo bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

7. Phạm Văn Sáng; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1989; Nơi cư trú: Thôn Q, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Phạm Văn P và con bà Nguyễn Thị T; Vợ: Lê Thị Hồng V và 2 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

8. Phan Văn H; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1975; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Phan Văn D và con bà Lê Thị N; Vợ: Chu Thị

D và 3 con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 24/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

9. Võ Văn T; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1990; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Võ Văn S và con bà Trần Thị Y; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 24/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

10. Nguyễn Hồng Q; Giới tính: Nam; Tên gọi Khác: Không; Sinh năm 1996; Nơi cư trú: Thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đoàn thể, đảng phái: Không; Con ông: Nguyễn Văn S và con bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 24/02/2021 thì được tại ngoại, hiện đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 17/02/2021, sau khi cùng nhau uống rượu tại nhà anh C (M) thuộc thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Bá T rủ Võ Văn T và Trương Văn C cùng đến nhà mình để đánh bạc. Đồng thời, Nguyễn Bá T sử dụng điện thoại của mình gọi rủ Phạm Văn H đến nhà mình đánh bạc; Võ Văn T sử dụng điện thoại của mình gọi rủ Phạm Văn L đến nhà T đánh bạc. Sau đó Võ Văn T, Trương Văn C cùng đến nhà Nguyễn Bá T. Khi đến nhà T, T và C gặp Phạm Văn L đã đến và đang ngồi chơi; T, C, L rủ nhau đi vào phòng bếp, sử dụng bộ bài tu-lơ-kho đã có sẵn trong nhà T và bắt đầu đánh bạc bằng hình thức đánh bài “liêng”, mỗi ván đặt tẩy 20.000 đồng, phạt tối đa 100.000 đồng, phạt không quá 2 vòng/mỗi ván; mức phạt trong mỗi ván mua tối đa 100.000 đồng/1 vòng và phạt không quá 3 vòng/1 ván mua.

Các bị cáo thống nhất: Dùng 01 bộ bài tulokho 52 quân, mỗi ván bài mỗi người được phát 3 quân bài làm căn cứ sát phạt nhau.

+ Sáp là có 3 quân bài giống nhau (222,333...). Sáp được quy ước là có giá trị lớn nhất trong đánh liêng, giá trị từ nhỏ đến lớn của sáp được tính từ 2 đến Át,

+ Liêng là có 3 quân bài liên tiếp nhau (234,567,JQK...) liêng được quy ước là có giá trị lớn thứ 2 trong đánh liêng, giá trị của liêng từ lớn đến nhỏ được tính từ 2 đến Át và chất bích, chuồn, rô, cơ,

+ Điểm là tổng của 3 quân bài, giá trị điểm được tính từ 1 đến 9, trong đó các quân 10, J, Q, K được tính 0 điểm, Át được tính 1 điểm.

+ Đặt tẩy là những đối tượng tham gia đánh bạc, trước lúc phát bài, mỗi người phải bỏ ra từ 20.000 đồng giữa chiếu, nếu ai thắng thì được lấy tất cả số tiền đã bỏ ra giữa chiếu.

+ Phạt là sau khi phát bài, các đối tượng đánh bạc cá cược ngoài số tiền đặt tẩy, tiếp tục bỏ tiền ra giữa chiếu ai cao điểm người đó thắng, được lấy toàn bộ số tiền đặt tẩy và số tiền cá cược, phạt mỗi vòng không quá 100 nghìn đồng và không quá 2 vòng/ 1 ván bài,

+ Mua là mỗi ván bài có 2 người có số điểm cao nhất bằng nhau thì phải phát đánh lại một ván khác cho những người tham gia mua và những người có số điểm cao nhất, mỗi người mua phải bỏ ra thêm 100.000 đồng, kết quả ai có bài cao hơn thì người đó thắng và được lấy toàn bộ tiền của ván bài đó.

Mức sát phạt: Mỗi ván bài các con bạc bỏ ra số tiền đặt tẩy 20.000 đồng, phạt tối đa 100.000 đồng, phạt không quá 2 vòng/mỗi ván; mức phạt trong mỗi ván mua tối đa 100.000 đồng/ 1 vòng và phạt không quá 3 vòng/1 ván mua.

Một lúc sau, Nguyễn Bá T vào tham gia đánh bạc cùng với T, C, L. Sau đó, lần lượt có Phạm Văn H, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Hồ Mạnh C, Phan Văn H đến và cùng tham gia đánh bạc với T, C, L, T. Trong khi đánh bạc, thống nhất mỗi ván bài có người “mua” thì trích sẽ ra 20.000 đồng để trả tiền hồ cho Nguyễn Bá T là chủ nhà. Đánh được một lúc thì Võ Văn T đánh thua hết tiền nên ngồi ngoài xem. Nguyễn Hồng Q đến nhưng không tham gia đánh bạc mà ngồi xem và cho Phạm Văn H vay số tiền 200.000 đồng để Hoàng đánh bạc.

Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi C, L, T, H, S, T, C và H đang đánh bạc với nhau thì bị Công an huyện A, tỉnh Nghệ An phát hiện, bắt quả tang.

* Tang vật thu giữ gồm:

- Thu giữ tại nhà Nguyễn Bá T gồm: Tại phòng ngủ 51 quân bài tulokho đã qua sử dụng; tại thùng đựng gạo trong gian bếp nhà số tiền 340.000 đồng (là tiền hồ T thu được); tại bếp ga nhà số tiền: 590.000 đồng; tại giường ngủ của cháu Nguyễn Bá K (con Nguyễn Bá T) số tiền: 2.190.000 đồng; tại giá sách trong phòng ngủ của cháu Nguyễn Bá K (con Nguyễn Bá T) số tiền 3.320.000 đồng;

- Thu giữ trong người của các đối tượng tham gia đánh bạc tiền và các vật chứng liên quan, cụ thể:

+ Thu của Nguyễn Bá T: 550.000 đồng tại túi quần trước bên phải, 01 ví da màu đen tại túi áo ngực trong ví có 5.100.000 đồng; 01 điện thoại Iphone 6S màu vàng chanh đã qua sử dụng, 01 điện thoại Nokia màu đen đã qua sử dụng;

+ Thu của Phạm Văn L: 1.125.000 đồng tại túi quần trước bên phải, 01 điện thoại di động NOKIA màu xanh đã qua sử dụng;

+ Thu của Võ Văn T 01 điện thoại OPPO màu trắng;

- + Thu của Phúc Văn T số tiền 1.300.000 đồng tại vị trí T ngồi đánh bạc;
- + Thu của Hồ Mạnh C số tiền 70.000 đồng tại vị trí C ngồi đánh bạc;
- + Thu của Phạm Văn S 01 ví da màu đen, trong ví có 1.430.000 đồng tại vị trí Sáng ngồi đánh bạc;
- + Thu của Phạm Văn H số tiền 60.000 đồng tại túi quần bên phải; 01 điện thoại di động VMART mà đen đã qua sử dụng;
- + Thu của Nguyễn Hồng Q số tiền 50.000 đồng tại túi quần trước bên trái, 01 ví da màu nâu tại túi quần sau, trong ví có 2.300.000 đồng.

Quá trình điều tra, CQĐT đã chứng minh được số tiền các đối tượng sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau:

Nguyễn Bá T mang theo 5.400.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc, Trương Văn C mang theo và sử dụng 2.600.000 đồng để đánh bạc, Phúc Văn T mang theo và sử dụng 620.000 đồng để đánh bạc, Hồ Mạnh C mang theo và sử dụng 2.535.000 đồng để đánh bạc, Phan Văn H mang theo và sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc, Võ Văn T mang theo và sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, Phạm Văn L mang theo và sử dụng 1.100.000 đồng để đánh bạc, Phạm Văn H sử dụng 1.260.000 đồng để đánh bạc (trong đó có 700.000 đồng vay của Nguyễn Hồng Q), Phạm Văn S mang theo và sử dụng 960.000 đồng để đánh bạc. Quá trình đánh bạc đến lúc bị bắt Nguyễn Bá T đã thu được 340.000 đồng tiền hồ (T để trong thùng gạo). Bị cáo Nguyễn Hồng Q có 3.000.000 đồng, đã cho Phạm Văn H vay tổng cộng 700.000 đồng (Trong đó: 500.000 đồng trước thời điểm đánh bạc bị cáo không biết H vay để đánh bạc và 200.000 đồng khi Q ngồi xem đánh bạc và biết H vay để đánh bạc). H đã sử dụng số tiền vay của Q để đánh bạc. Số tiền còn lại là 2.300.000 đồng, Q sẽ cho H tiếp tục vay để đánh bạc.

Như vậy, tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc và sử dụng vào mục đích để đánh bạc là: 13.275.000 đồng.

Trong vụ án này, ngoài hành vi tham gia đánh bạc tại nhà T, các bị cáo thống nhất mỗi ván bài có người mua thì sẽ trích lại 20.000 đồng để trả tiền chiếu cho T. Khi bị phát hiện, bắt giữ, T đã thu được số tiền 340.000 đồng. Tuy nhiên, trong lần đánh bạc này chỉ có 9 bị cáo tham gia, gồm: T, C, L, T, H, S, T, C, H (Q không tham gia đánh) và chỉ đánh bạc trong cùng 01 chiếu bạc với tổng số tiền là 13.275.000 đồng. Vì vậy, không đủ yếu tố cấu thành tội “Gá bạc” hoặc “Tổ chức đánh bạc” quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự đối với Nguyễn Bá T. Do Nguyễn Bá T có hành vi cùng tham gia đánh bạc nên cơ quan CSĐT Công an huyện A đã khởi tố về tội “Đánh bạc”.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-HS ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Phan Văn H và Nguyễn Hồng Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Phan Văn H và Nguyễn Hồng Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị:

* Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Phan Văn H, Võ Văn T và Phạm Văn S;

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Văn H.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Trương Văn C.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Phúc Văn T, Hồ Mạnh C và Nguyễn Hồng Q.

* Xử phạt:

- Nguyễn Bá T từ 12 – 13 tháng cải tạo không giam giữ;

- Phạm Văn H từ 09 – 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 – 20 tháng.

- Trương Văn C từ 07 – 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 – 16 tháng.

- Phạm Văn L từ 07 – 08 tháng cải tạo không giam giữ;

- Phan Văn H từ 07 – 08 tháng cải tạo không giam giữ;

- Võ Văn T từ 06 – 07 tháng cải tạo không giam giữ;

- Phạm Văn S từ 06 – 07 tháng cải tạo không giam giữ;

- Hồ Mạnh C từ 25.000.000 đồng – 27.000.000 đồng.

- Phúc Văn T từ 20.000.000 đồng – 22.000.000 đồng.

- Nguyễn Hồng Q từ 20.000.000 đồng – 22.000.000 đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Trương Văn C, Phạm Văn H, Nguyễn Bá T, Võ Văn T, Phạm Văn L, Phan Văn H, Phạm Văn S.

- Về việc khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo: Nguyễn bá T, Võ Văn T, Phạm Văn L, Phan Văn H, Phạm Văn S.

- Về xử lý vật chứng:Áp dụng: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 51 quân bài Tulokho.

+ Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: 13.275.000 đồng; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, máy đã cũ, qua sử dụng của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, máy đã cũ, qua sử dụng của Võ Văn T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart màu đen, máy đã cũ, qua sử dụng của Phạm

Văn H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, máy đã cũ, qua sử dụng của Phạm Văn L;

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Phan Văn H và Nguyễn Hồng Q thống nhất như quan điểm của Viện kiểm sát và không có bị cáo nào có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng: Không có bị cáo nào nói lời nói sau cùng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều thực hiện đúng pháp luật.

[2] *Về nội dung vụ án:* Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T và Phan Văn H khai nhận:

Vào khoảng từ 20 giờ 30 phút đến 23 giờ, ngày 17/02/2021, tại nhà ở của Nguyễn Bá T, thuộc thôn 6, xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An, các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T và Phan Văn H đã có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh bài “Liêng”, được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Mỗi ván đặt cược 20.000 đồng, phạt không quá 100.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc với nhau là 13.275.000 đồng, trong đó, của Nguyễn Bá T 300.000 đồng, của Trương Văn C 2.600.000 đồng, của Phúc Văn T 620.000 đồng, của Hồ Mạnh C 2.535.000 đồng, của Phan Văn H 1.100.000 đồng, của Võ Văn T 500.000 đồng, của Phạm Văn L 1.100.000 đồng, của Phạm Văn H 1.260.000 đồng, của Phạm Văn S 960.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hồng Q không tham gia đánh bạc nhưng khi ngồi xem các bị cáo đánh bạc thì Q cho H 200.000 đồng để đánh bạc. Số tiền bị cáo đang mang theo khi ngồi xem các bị cáo đánh bạc là 2.300.000 đồng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai: Nếu H tiếp tục vay để đánh bạc thì Q vẫn tiếp tục cho H vay để đánh bạc. Vì vậy, Q đã phạm tội “Đánh bạc” với vai trò giúp sức cho H đánh bạc với số tiền là: 2.500.000 đồng.

Tang vật thu giữ gồm: 51 quân bài tú lơ khơ đã qua sử dụng và 18.375.000 đồng, trong đó số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.275.000 đồng. Còn số tiền không liên quan đến việc đánh bạc nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu theo đúng quy định.

Trong vụ án này, đối với bị cáo Nguyễn Bá T, đã cho 9 bị cáo cùng đánh bạc trong cùng một lần với nhau, với tổng số tiền là 13.275.000 đồng và thu tiền hồ được số tiền là 340.000 đồng, chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” theo quy định tại Điều 322 Bộ luật Hình sự nên Cơ quan CSĐT Công an huyện A không xử lý là đúng pháp luật. Do Nguyễn Bá T có hành vi cùng tham gia đánh bạc nên cơ quan CSĐT Công an huyện A đã khởi tố về tội “Đánh bạc” là đúng quy định của pháp luật.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Phan Văn H và Nguyễn Hồng Q về tội: “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật Hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[2.1] Tính chất vụ án mà các bị cáo gây ra tuy ít nghiêm trọng, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo gây nguy hại không lớn cho xã hội, nhưng đã xâm phạm đến trật tự và an toàn công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, đồng thời là điều kiện, nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, nên cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Các bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc với lỗi cố ý, động cơ, mục đích là nhằm sát phạt nhau được thua bằng tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đều đủ năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đã phạm.

[2.2]. Đánh giá vai trò, vị trí, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và nhân thân của từng bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với bị cáo Nguyễn Bá T là người khởi xướng việc đánh bạc. Vì vậy, cần xét xử nghiêm để răn đe giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải. Bên cạnh đó, bị cáo có bố đẻ là thương binh loại A nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Đối với các bị cáo Trương Văn C và Phạm Văn H, là người bị rủ rê, khi được rủ rê thì hưởng ứng ngay. Nên cần xử lý nghiêm các bị cáo vì các bị cáo đã từng bị xét xử về tội đánh bạc vào năm 2018, C bị xử phạt tiền, H bị xét xử cải tạo

không giam giữ. Mặc dù, các bị cáo đã được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội. Tuy nhiên, xét trong vụ án này, các bị cáo phạm tội vào dịp tết Nguyên đán, là thời gian nghỉ ngơi, nhàn rỗi, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội. Riêng bị cáo Trương Văn C có thành tích trong sản xuất được UBND xã H chứng nhận là công dân đạt danh hiệu “Nông dân sản xuất kinh doanh giỏi năm 2020”. Bên cạnh đó, trong quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo có tinh thần trách nhiệm trong mọi hoạt động, phong trào của địa phương, có ý thức xây dựng địa phương ngày càng giàu đẹp, vững mạnh, ủng hộ và đóng góp đầy đủ các loại quỹ như ủng hộ lụt bão, quỹ phòng chống Covid, ủng hộ xây dựng Đền thờ liệt sỹ xã H được UBND xã H ghi nhận “Tấm lòng vàng” Ngoài ra, bị cáo Phạm Văn H có ông nội và bác ruột là người có công với cách mạng, bác ruột là liệt sỹ được Tổ quốc ghi công, ông nội được tặng nhiều huân, huy chương; Bị cáo Trương Văn C có ông ngoại và cậu ruột là người có công với cách mạng, ông ngoại là người có thời gian hoạt động kháng chiến giải phóng dân tộc, cậu ruột là liệt sỹ được Tổ quốc ghi công. Nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, riêng bị cáo Trương Văn C được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Xét các bị cáo đã từng bị xử phạt về tội đánh bạc, mới được xóa án tích, mà thời gian được xóa án tích tính đến ngày phạm tội lần này là hơn 6 tháng. Tuy nhiên, các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo tại địa phương, xét thấy không cần thiết phải bắt các bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đảm bảo tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho toàn xã hội và phù hợp với quy định tại điều 2, Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Đối với các bị cáo Võ Văn T, Phạm Văn L, Phạm Văn S, Phan Văn H có hành vi tương đồng nhau, khi được rủ rê thì cùng tham gia hưởng ứng. Sau khi được T rủ rê thì Tuấn đồng ý và gọi rủ L, mặc dù L đã từng bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc năm 2018 nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục đánh bạc, còn H, S có số tiền đánh bạc ít. Xét các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo Phạm Văn L có bố mẹ là người có công với cách mạng được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì và hạng ba. Bị cáo Phan Văn H có mẹ là dân công hỏa tuyến trong kháng chiến theo chống Mỹ. Bị cáo Võ Văn T

trong thời gian tham gia quân đội có nhiều thành tích trong phong trào thi đua quyết thắng năm 2010 được tặng giấy khen. Bị cáo Phạm Văn S có ông nội và bác ruột là người có công với cách mạng, bác ruột là liệt sỹ, ông nội được tặng nhiều huân, huy chương, bên cạnh đó Sáng còn có ý thức xây dựng địa phương ngày càng giàu đẹp, vững mạnh, ủng hộ và đóng góp đầy đủ các loại quỹ như ủng hộ lụt bão, quỹ phòng chống Covid, ủng hộ xây dựng Đền thờ liệt sỹ xã H được UBND xã H ghi nhận “Tấm lòng vàng” _. Nên các bị cáo L, H, T và S được hưởng thêm các tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Từ những nhận định trên, cần xem xét cho các bị cáo Võ Văn T, Phạm Văn L, Phạm Văn S, Phan Văn H được cải tạo, giáo dục tại địa phương theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự là phù hợp với hành vi phạm tội của các bị cáo.

Đối với bị cáo Hồ Mạnh C, Phúc Văn T và Nguyễn Hồng Q, C có số tiền đánh bạc lớn nhất trong vụ án, T có số tiền đánh bạc thấp, Q không tham gia đánh bạc, chỉ có hành vi giúp sức cho bị cáo H đánh bạc. Các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, rất ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Nên cần xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ răn đe, giáo dục bị cáo.

Ngoài hình phạt chính, các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Phạm Văn S, Phan Văn H còn có thể bị phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, xét các bị cáo có nghề nghiệp là lao động tự do, sản xuất nông nghiệp thu nhập không ổn định, các bị cáo không có tài sản riêng gì nên miễn hình phạt tiền cho các bị cáo. Đối với bị cáo Hồ Mạnh C, Phúc Văn T và Nguyễn Hồng Q bị xem xét áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

Về việc khấu trừ thu nhập: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Võ Văn T, Phan Văn H, Phạm Văn L và Phạm Văn S bị xem xét hình phạt cải tạo không giam giữ. Nên cần khấu trừ thu nhập của các bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ. Tuy nhiên, xét các bị cáo có hoàn cảnh có khăn được địa phương xác nhận nên cần miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: 51 quân bài tú lơ khơ không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy;

Thu giữ tổng số tiền 18.375.000 đồng, trong quá trình điều tra đã xác định được số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 13.275.000 đồng nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Còn số tiền 5.100.000 đồng và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Nokia màu xanh, máy đã cũ, qua sử dụng thu giữ của bị can Nguyễn Bá T, các ví da thu giữ của Nguyễn Bá T, Phạm Văn S và Nguyễn Hồng Q không liên quan

đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho các chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, máy đã cũ, qua sử dụng của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, máy đã cũ, qua sử dụng của Võ Văn T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart màu đen, máy đã cũ, qua sử dụng của Phạm Văn H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, máy đã cũ, qua sử dụng của Phạm Văn L là công cụ phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A, tỉnh Nghệ An về việc giải quyết vụ án là phù hợp, đúng quy định của pháp luật nên cần chấp nhận là có căn cứ.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1/ Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Phan Văn H và Nguyễn Hồng Q phạm tội: “Đánh bạc”.

2/ Áp dụng:

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Phan Văn H, Võ Văn T và Phạm Văn S;

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Phạm Văn H.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm s, điểm v khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với Trương Văn C.

- Khoản 1 Điều 321; Điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Hồ Mạnh C, Phúc Văn T và Nguyễn Hồng Q.

3/ Xử phạt:

- **Nguyễn Bá T: 12 (Mười hai) tháng** cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Phạm Văn H: 09 (Chín) tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 10/8/2021).

- **Trương Văn C: 08 (Tám) tháng** tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 10/8/2021).

- **Phạm Văn L: 07 (Bảy) tháng** cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Phan Văn HùngH: 07 (Bảy) tháng** cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 24/02/2021 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Võ Văn T: 06 (Sáu) tháng** cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 24/02/2021 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Phạm Văn S: 06 (Sáu) tháng** cải tạo không giam giữ nhưng được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 18/02/2021 đến ngày 27/02/2021 (Thời gian khấu trừ được quy đổi: 01 ngày tạm giữ bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục bị cáo nhận được quyết định thi hành án và bản án.

- **Hồ Mạnh C: 22.000.000 đồng (Hai mươi hai triệu đồng).**

- **Phúc Văn T: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).**

- **Nguyễn Hồng Q: 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).**

Giao các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Phạm Văn S, Phan Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND xã H, huyện A, tỉnh Nghệ An trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

4/ Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Phạm Văn S, Phan Văn H.

5/ Về việc khấu trừ thu nhập: Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Phạm Văn S, Phan Văn H.

6/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng: Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 51 quân bài Tulokho.

- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước số tiền thu giữ của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc: 13.275.000 đồng.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Iphone 6s màu vàng, máy đã cũ, qua sử dụng của Nguyễn Bá T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu OPPO màu trắng, máy đã cũ, qua sử dụng của Võ Văn T; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Vsmart màu đen, máy đã cũ, qua sử dụng của Phạm Văn H; 01 điện thoại di động, nhãn hiệu Nokia màu đen, máy đã cũ, qua sử dụng của Phạm Văn L.

(Theo biên bản giao nhận tài sản số 09/2021/BBBG-CAHAS ngày 19/4/2021 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Kho bạc Nhà nước huyện A, tỉnh Nghệ An và biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2021 giữa Công an huyện A, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện A, tỉnh Nghệ An).

7/ Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết 326/2016/QH14.

Buộc các bị cáo Nguyễn Bá T, Phạm Văn L, Võ Văn T, Trương Văn C, Phạm Văn H, Hồ Mạnh C, Phạm Văn S, Phúc Văn T, Phan Văn H và Nguyễn Hồng Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

8/ Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện A;
- Công an huyện A
- Chi cục THADS A;
- Các bị cáo;
- Lưu Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lệ Hằng

